| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 29/2022/QĐ-TA | *Đồng Xoài, ngày 14 tháng 11 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

---

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

1. Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Ông Nguyễn Đức Hùng
2. Thư ký phiên họp: Ông Đào Hùng Thái

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với việc hành chính thụ lý số 20/2022/TB-TLHS ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định mở phiên họp số 20/2022/QĐ-TA ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đối với:

Họ và tên: Ông **Bùi Văn V** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1994 tại Bình Phước; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp 6, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; chổ ở hiện nay ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Bùi Văn D, sinh năm 1968 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1970.

Nhân thân:

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, bị Công an xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 179/QĐ-UBND quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn ***01 (Một)*** năm, kể từ ngày 27/05/2022.

Người bị đề nghị: Ông Bùi Văn V *(Vắng mặt tại phiên họp).*

**Có sự tham gia của:**

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Phạm Thị N– Phó Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ: Bà Đặng Thị H - Kiểm sát viên.

## NHẬN THẤY:

Ông Bùi Văn V đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tại phiếu kết quả xét nghiệm ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Công an xã T, thành phố Đ kết luận ông Bùi Văn V dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Ngày 27 tháng 5 năm 2022, bị Công an xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 179/QĐ-UBND quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn ***01 (Một)*** năm, kể từ ngày 27/05/2022. Tuy nhiên đang trong thời gian quản lý của Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Đ thì đến ngày 14/6/2022 ông V lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 15/6/2022 Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và ra Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 239/QĐ-UBND. Đến ngày 28 tháng 10 năm 2022 ông Bùi Văn V lại tiếp tục sử dụng ma túy và bị Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Đ lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 572/BB-VPHC.

Xét thấy, tại phiên họp đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ bà Phạm Thị Ncó ý kiến thống nhất như hồ sơ đề nghị và đề xuất việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bùi Văn V với thời gian là ***24 (Hai mươi bốn)*** tháng để ông V đủ thời gian cai nghiện, từ bỏ ma túy, trở về xã hội làm người công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên họp nêu ý kiến: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ, đưa ông Bùi Văn V vào cơ sở cai nghiện với thời gian ***24 (Hai mươi bốn)*** tháng.

## XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến đề xuất của những người tham gia, nhận thấy:

Hồ sơ đề nghị được lập đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 và Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Thời hiệu để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bùi Văn V là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 6 và Điều 7 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Xét thấy, ông Bùi Văn V là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự và nhận thức được rằng ma túy là chất độc dược gây nghiện được Nhà nước độc quyền

quản lý và cấm tàng trữ, sử dụng trái phép. Nhưng, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, ông Bùi Văn V vẫn bất chấp pháp luật, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi của ông Bùi Văn V không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính bản thân ông V mà nó còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, để đảm bảo an toàn cho xã hội, tránh phát sinh các tệ nạn xã hội khác tại địa phương đồng thời tạo điều kiện cho ông Bùi Văn V có cơ hội sửa chữa bản thân, đoạn tuyệt với ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bùi Văn V.

Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ; Ý kiến của Kiểm sát viên về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bùi Văn V cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ là phù hợp với quy định tại Điều 95 và Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 nên cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 95; Điều 96; Điều 105; Điều 107 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Căn cứ Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Ông **Bùi Văn V** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1994 tại Bình Phước; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp 6, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Bùi Văn D, sinh năm 1968 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1970.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là ***24 (Hai mươi bốn)*** tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước - Địa chỉ: Ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

3. Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 *(Ba)* ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Ông Bùi Văn V có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 *(Ba)* ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết công khai theo quy định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố Đ; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đ; Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước; Uỷ ban nhân dân xã T và ông Bùi Văn V chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

***Nơi nhận:***
- Công an TP.Đ;
- Phòng LĐ-TB&XH TP.Đ;
- VKSND TP. Đ;
- UBND xã T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước;
- Người bị áp dụng;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

đã ký

**Nguyễn Đức Hùng**